

Bản án số: 174/2021/HS-ST

Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Ly.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Anh.
2. Ông Võ Thành Viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thành Luân – Thư ký Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 161/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Nguyễn Minh P, sinh năm: 1999, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 53/6 đường P, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: căn hộ 16.01 Tầng 17-HQ2 – Chung cư H, Ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang M và bà Nguyễn Phương L; chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giam ngày: 25/5/2021; thay thế biện pháp ngăn chặn: 02/9/2021; bị cáo tại ngoại; (Có mặt).

Bị hại: Ông Trần Phước H, sinh năm 1967; HKTT: 192 Đường T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Phương L, sinh năm 1979; tạm trú: Chung cư H, Ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).
2. Ông Lê Phú M, sinh năm 1990; tạm trú: 09 Đường N, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Nguyễn Minh P thuê trọ ở tại phòng số 3B2, địa chỉ: 1192 Đường T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, là căn nhà do anh Trần Phước H làm chủ. Ngày 25/01/2021, Trần Nguyễn Minh P thấy tại hành lang lầu 3 căn nhà cho thuê có gắn một máy Router hiệu Draytek Vigor 2960 (thiết bị wifi). Do cần tiền tiêu xài nên P nảy sinh ý định trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 27/01/2021, Trần Nguyễn Minh P đang ngủ tại phòng trọ thì thức dậy. Trong lúc mọi người trong căn nhà đang ngủ, P đi ra hành lang lầu 3, cách phòng của P 5m, lên lút sử dụng tua vít mang theo tháo máy Router hiệu Draytek Vigor 2960 và lấy trộm. Sau đó, P đến gặp bạn tên Nguyễn Minh N (không xác định lai lịch) và nhờ N chụp hình máy Router vừa mới lấy trộm đăng lên facebook bán. N đồng ý và thực hiện việc đăng bán. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 27/01/2021, anh Trần Phước H đến nhà cho thuê của anh H thì phát hiện bị mất trộm 01 máy Router hiệu Draytek Vigor 2960 nên anh H đến Công an Phường M, quận G trình báo sự việc. Sau đó, anh H gọi cho anh Lê Phú M đến để lắp đặt lại máy trên. Anh M lên mạng tìm mua máy thì thấy có tài khoản facebook tên Nguyễn Minh N đang rao bán 01 máy Router hiệu Draytek Vigor 2960 với giá 2.800.000đ, anh M đồng ý mua và hẹn gặp tại quán cà phê Saka. Tại đây anh M gặp P đưa số tiền 2.800.000đ rồi nhận máy. Anh M sau đó phát hiện là máy Router hiệu Draytek Vigor 2960 của anh H bị mất trộm nên báo cho anh H biết. Anh H dẫn P đến Công an Phường giải quyết.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G, Trần Nguyễn Minh P toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Số tiền 2.800.000đ P khai dùng để mua điện thoại di động SamSung trị giá 2.400.000đ còn lại 400.000đ đã tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 máy Router hiệu Draytek Vigor 2960. Tại kết luận định giá tài sản số 176/KL-HĐĐGTS ngày 20/05/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự cấp quận – UBND quận G kết luận: 01 thiết bị mạng Router hiệu Draytek Vigor 2960 đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm 27/01/2021 là 3.633.33đ. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại máy trên cho chủ sở hữu là anh Trần Phước H.

- Thu giữ của bị cáo: 01 chiếc xe gắn máy biển số 60G1-23968, số khung MH1KB1115JK168135, số máy KB11E1168240. Bị cáo khai xe này mua trên mạng vào tháng 8/2020 của một người tên Nguyễn Phan T (không rõ lai lịch). Qua xác minh chiếc xe trên do chị Trần Thị H làm chủ sở hữu, bị mất trộm tại khu nhà trọ thuộc xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng tháng 3/2019. Cơ quan điều tra đã chuyển vật chứng nêu trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B giải quyết theo thẩm quyền.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung, là điện thoại bị cáo P mua được bằng tiền bán máy Router hiệu Draytek Vigor 2960.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã nhờ bà Nguyễn Phương L, sinh năm 1979 là mẹ ruột, đã giao nộp số tiền 2.800.000đ để khắc phục hậu quả. Ngày 19/7/2021, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả số tiền trên do anh Lê Phú M. Anh M không có yêu cầu hay thắc mắc, khiếu nại gì nữa. Bà Nguyễn Phương L không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên và đồng ý cho luôn bị cáo.

Đối với Nguyễn Minh N giúp P đăng thông tin bán máy Router hiệu Draytek Vigor 2960, P khai N không biết đây là tài sản do P trộm cắp mà có, không có hưởng lợi gì và không biết N hiện đang ở đâu, không rõ lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với anh Lê Phú M khi mua máy Router hiệu Draytek Vigor 2960 của P cũng không biết đây là tài sản do P trộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKS, ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận G đã truy tố Trần Nguyễn Minh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Minh P từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính kể từ ngày tuyên án.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu SamSung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G công bố bản cáo trạng thì Trần Nguyễn Minh P đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận G và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Nguyễn Minh P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[2] Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện tích cực nhờ gia đình nộp tiền bồi thường, khắc phục hậu quả, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Đồng thời qua đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận G cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, việc cho bị cáo được hưởng mức án có thời gian thử thách không gây nguy hiểm cho xã hội, phù hợp Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng như thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với người mới phạm tội biết ăn năn hối cải.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay anh Trần Phước H vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện anh Trần Phước H đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt là 01 máy Router hiệu Draytek Vigor 2960 nên anh H hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

Bị cáo P đã nhờ bà Nguyễn Phương L (mẹ bị cáo) giao nộp số tiền 2.800.000đ để khắc phục hậu quả. Ngày 19/7/2021, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả số tiền trên do anh Lê Phú M. Anh M hiện không có yêu cầu hay thắc mắc, khiếu nại gì nữa. Bà Nguyễn Phương L không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên và đồng ý cho luôn bị cáo. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe gắn máy biển số 60G1-23968, số khung MH1KB1115JK168135, số máy KB11E1168240. Bị cáo khai xe này mua trên mạng vào tháng 8/2020 của một người tên Nguyễn Phan T (không rõ lai lịch). Qua xác minh chiếc xe trên do chị Trần Thị H làm chủ sở hữu, bị mất trộm tại khu nhà trọ thuộc xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng tháng 3/2019. Cơ quan điều tra đã chuyển vật chứng nêu trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B giải quyết theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung thu giữ của bị cáo, đây là tài sản bị cáo mua được từ việc bán tài sản trộm cắp, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện sung quỹ Nhà nước điện thoại trên nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[7] Đối với Nguyễn Minh N giúp P đăng thông tin bán máy Router hiệu Draytek Vigor 2960, P khai N không biết đây là tài sản do P trộm cắp mà có, không có hưởng lợi gì và không biết N hiện đang ở đâu, không rõ lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với anh Lê Phú M khi mua máy Router hiệu Draytek Vigor 2960 của P cũng không biết đây là tài sản do P trộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Nguyễn Minh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Minh P phạm tội “Trộm cắp Tài sản”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Minh P 9 (chín) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Nguyễn Minh P cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể ra quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động SamSung Galaxy Note 8, Imei: 358335083093714, không có sim.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 82/PNK, ngày 20/5/2021 của Công an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

(Chủ tọa đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. G;
- Thi hành án Q. G;
- Công an Q. G;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Châu Ly

